

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2024

Số: 03/QĐ-CDYT-TTĐT

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành quy định Quy chế tuyển sinh năm 2024**

Căn cứ Giấy chứng nhận số 91/2022/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 03/11/2022 của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp về đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; Căn cứ Công văn 1046/TCGDNN-PCTT ngày 01/6/2022 của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm;

Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-CDYT-TTĐT ngày 02/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2024.

Xét đề nghị của Ban thư ký tuyển sinh.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành Quy chế tuyển sinh năm 2024 đối với các hệ đào tạo chính quy, đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng, đào tạo liên thông (bằng cao đẳng thứ 2 và bằng trung cấp thứ 2), đào tạo học cùng lúc 2 chương trình.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Giám đốc Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội và hợp tác quốc tế, Trưởng, Phó các đơn vị, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, giảng viên và các thành viên HĐTS chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Nguyễn Đăng Trường**

# QUY CHẾ

## Tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-TCĐYT-TTĐT, ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng chính quy; đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng, đào tạo liên thông bằng cao đẳng và bằng trung cấp thứ, đào tạo học cùng lúc 2 chương trình.

#### Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về tổ chức tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng chính quy; đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng, đào tạo liên thông bằng cao đẳng và bằng trung cấp thứ 2, đào tạo học cùng lúc 2 chương trình.

### Chương II QUY CHẾ TUYỂN SINH

#### Điều 3: Thời gian, đối tượng và hình thức tuyển sinh

##### 1. Thời gian tuyển sinh:

Tổ chức tuyển sinh theo đợt và được thực hiện một hoặc nhiều lần trong năm đến khi đủ chỉ tiêu.

##### 2. Đối tượng tuyển sinh:

###### a) Đối với hệ đào tạo trung cấp, cao đẳng chính quy:

- Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương.
- Có đủ sức khỏe để tham gia học tập theo quy định hiện hành.
- Không bị vi phạm pháp luật; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

###### b) Đối với hệ liên thông từ trung cấp lên cao đẳng:

- Tốt nghiệp TCCN tương đương đúng với ngành đăng ký dự tuyển.
- Có đủ sức khỏe để tham gia học tập theo quy định hiện hành.

###### c) Đối với hệ liên thông (bằng cao đẳng thứ 2)

- Tốt nghiệp CĐ, ĐH trong nhóm ngành sức khỏe hoặc ngoài ngành sức khỏe.
- Có đủ sức khỏe để tham gia học tập theo quy định hiện hành.

###### d) Đối với hệ liên thông (bằng trung cấp thứ 2)

- Tốt nghiệp CĐ, TC trong nhóm ngành sức khỏe hoặc ngoài ngành sức khỏe.
- Có đủ sức khỏe để tham gia học tập theo quy định hiện hành.

###### e) Đối với liên thông (học cùng lúc 2 chương trình)

Đã học xong **học kỳ thứ hai**; Kết quả học tập của từng học kỳ đã hoàn thành ở chương trình thứ nhất phải đạt loại khá trở lên; Không trong thời gian tạm dừng chương trình đang học, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

3. Hình thức tuyển sinh:

Thực hiện theo hình thức xét tuyển.

a) Đối với cao đẳng chính quy:

TT	Ngành/Nghề đào tạo	Mã ngành	Phương thức xét tuyển (xét học bạ THPT)	Chỉ tiêu
1	Cao đẳng Điều dưỡng	6720301	Xét điểm TB các môn của năm lớp 10 + lớp 11 + học kỳ 1 của lớp 12.	680
2	Cao đẳng Dược	6720201		480
3	Cao đẳng Hộ sinh	6720303		90
4	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	6720602		90
5	Cao đẳng Y sỹ đa khoa	6720101		150

b) Đối với trung cấp:

STT	Mã ngành	Ngành/ Nghề đào tạo	Phương thức xét tuyển (xét học bạ THPT)	Chỉ tiêu
5	5720101	Y sỹ đa khoa	Xét điểm TB các môn của năm lớp 10 + lớp 11 + học kỳ 1 của lớp 12.	80

c) Ngưỡng nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

- Điểm TB các môn học năm lớp 10 + Điểm TB các môn học năm lớp 11 + Điểm TB các môn học học kỳ I lớp 12.

- Công thức xác định điểm trúng tuyển:

$$\text{Điểm xét trúng tuyển} = M1 + M2 + M3.$$

Trong đó:  $M1$ ,  $M2$ ,  $M3$  Điểm TB các môn học năm lớp 10 + Điểm TB các môn học năm lớp 11 + Điểm TB các môn học học kỳ I lớp 12 + điểm ưu tiên (nếu có) theo phụ lục 01 các chính sách ưu tiên đính kèm thông tư 05/2021/TT-BLDTBXH ngày 07/7/2021).

**Nhà trường sẽ thực hiện xét tuyển theo nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh của năm 2024.**

a) Ngành/nghề đào tạo và phương thức tuyển sinh:

- Liên thông từ trung cấp lên cao đẳng (Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh): Xét tuyển.

- **Liên thông bằng cao đẳng thứ 2 (Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh):** Xét tuyển

- **Liên thông bằng trung cấp thứ 2 (Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh):** Xét tuyển

- **Liên thông cao đẳng (học cùng lúc 2 chương trình) ngành Cao đẳng Dược và Cao đẳng Điều dưỡng:** Xét tuyển

*c. Ngưỡng nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào các ngành, nghề đào tạo.*

- **Liên thông từ trung cấp lên cao đẳng (Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh):** Tốt nghiệp Trung cấp đúng chuyên ngành dự tuyển.

- **Liên thông bằng cao đẳng thứ 2 (Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh):** Tốt nghiệp cao đẳng hoặc Đại học.

- **Liên thông bằng trung cấp thứ 2 (Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh):** Tốt nghiệp Trung cấp hoặc Cao đẳng hoặc Đại học.

- **Liên thông cao đẳng (học cùng lúc 2 chương trình) ngành Cao đẳng Dược và Cao đẳng Điều dưỡng:** Đã học xong học kỳ thứ hai; Kết quả học tập của từng học kỳ đã hoàn thành ở chương trình thứ nhất phải đạt loại khá trở lên; Không trong thời gian tạm dừng chương trình đang học, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

**Thời gian nhập học:**

**Đối với hệ chính quy:**

Đợt 1: dự kiến tháng 6/2024 (chỉ dành cho những thí sinh ĐÃ TỐT NGHIỆP THPT).

Đợt 2: dự kiến ngày tháng 8/2024.

Đợt 3: dự kiến ngày tháng 9/2024.

Đợt 4: dự kiến ngày tháng 10/2024.

Căn cứ số lượng hồ sơ ĐKDT vào các ngành, nghề đào tạo. Nhà trường có thể sẽ quyết định nhập học sớm hơn dự kiến.

**Đối với hệ liên thông:**

Tuyển sinh liên tục quanh năm (từ 18 hồ sơ trở lên đủ điều kiện mở lớp).

**Điều 4: Lệ phí tuyển sinh**

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngành/ngành cao đẳng, trung cấp chính quy; các hệ, ngành, nghề đào tạo liên thông phải nộp lệ phí xét tuyển 30.000 đồng/hồ sơ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2015.

**Điều 5. Thủ tục và hồ sơ đăng ký dự tuyển**

**1. Hệ đào tạo chính quy**

- **Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến:** tại <http://cdythd.sfb.vn> (thí sinh không phải in phiếu, chỉ lưu mã hồ sơ ĐKXT và tải đủ, đúng bản chụp Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy CNTN tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 và học bạ THPT gốc lên phần mềm tuyển sinh theo quy định THÌ không phải nộp bản

cứng; hồ sơ được lưu trực tiếp trên hệ thống phần mềm tuyển sinh riêng của nhà trường);

- *Đối với thí sinh nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện*: 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2024; 01 bản sao công chứng Học bạ THPT; 01 Giấy chứng nhận ưu tiên bản sao công chứng (nếu có);

**Tất cả các giấy tờ trên** được đựng trong túi hồ sơ và ghi rõ các thông tin như: họ và tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ nhận giấy báo...

## **2. Hệ đào tạo liên thông**

- *Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện*: 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT; 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp Trung cấp/Cao đẳng/Đại học; 01 bản sao công chứng Bảng điểm Trung cấp/Cao đẳng/Đại học; 01 bản sao công chứng các loại chứng chỉ (nếu có);

### **Điều 6. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh**

1. Hiệu trưởng trường ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (viết tắt là HĐTS) để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần của HĐTS của trường gồm:

a) Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng.

b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo;

c) Ủy viên thường trực: Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội và Hợp tác quốc tế (đơn vị phụ trách tuyển sinh).

d) Các ủy viên: Một số Trưởng hoặc phó các phòng, bộ môn, giảng viên, trung tâm, đoàn TN và cán bộ công nghệ thông tin do Hiệu trưởng quyết định.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS:

a) Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã lựa chọn;

b) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;

c) Thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh theo quy định;

d) Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định;

đ) Tổ chức thực hiện phần mềm tuyển sinh thống nhất của trường; báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh theo quy định tại Điều 20 của Thông tư này.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường;

b) Thành lập các ban giúp việc cho HĐTS trường để triển khai công tác tuyển sinh, gồm:

- Ban thư ký; Ban thanh tra tuyển sinh; các ban khác (nếu có) do chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định dựa trên ý kiến của các thành viên hội đồng tuyển sinh.

Cơ cấu, số lượng, thành phần, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các ban giúp việc của HĐTS do Chủ tịch HĐTS trường quy định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS. Các Ban chuyên môn của trường được thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại

Quy chế tuyển sinh do Hiệu trưởng ban hành và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường.

5. Phó Chủ tịch HĐTS trường thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

### **Điều 7. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS**

1. Thành phần Ban Thư ký HĐTS gồm:

- a) Trưởng ban do Ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm;
- b) Các ủy viên: Một số cán bộ Trung tâm đào tạo (đơn vị được giao phụ trách công tác tuyển sinh) hoặc phòng Đào tạo, Phòng khảo thí, Phòng quản lý HSSV, Phòng tài chính kế toán, bộ môn và giảng viên công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS của trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển:

- a) Tổ chức nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển;
- b) Nhập và rà soát thông tin đăng ký xét tuyển vào phần mềm tuyển sinh của trường;
- c) Cập nhật và công bố công khai thông tin đăng ký xét tuyển của thí sinh;
- d) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định;
- đ) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;
- e) In và gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển;
- g) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định tại khoản 3, Điều 9 của Thông tư này;
- h) Được quyền đề xuất với Hiệu trưởng, chủ tịch HĐTS để thay đổi các nội dung trong quy chế tuyển sinh của trường bằng phương thức xét tuyển cho phù hợp với tình hình thực tế của từng thời điểm tuyển sinh;
- i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

### **Điều 8. Tổ chức phúc tra**

1. Thời hạn phúc tra:

a) HĐTS trường nhận đơn đăng ký phúc tra về kết quả xét tuyển của thí sinh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả xét tuyển và trúng tuyển. HĐTS trường phải trả lời thí sinh chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày nhận đơn;

b) Thí sinh có đơn khiếu nại về điểm, nộp lệ phí theo quy định của trường. Nếu sau khi phúc khảo phát hiện sai sót trong quá trình xét tuyển thì HĐTS hoàn trả khoản phí này cho thí sinh.

2. Tổ chức phúc tra:

a) Việc tổ chức phúc tra tiến hành dưới sự điều hành trực tiếp của Chủ tịch HĐTS. Các thành viên đã tham gia quá trình nhập điểm và kiểm dò ở các lần trước không thuộc thành phần tham gia phúc tra; thời gian, vị trí làm việc do Chủ tịch HĐTS quy định;

b) Trước khi tiến hành phúc tra, Ban Thư ký (gồm ít nhất 02 người) tiến hành các việc sau đây:

- Kiểm tra sơ bộ tình trạng hồ sơ ĐKDT của thí sinh, nếu phát hiện có hiện tượng bất thường trong hồ sơ ĐKDT của thí sinh thì lập biên bản và báo cáo Chủ tịch HĐTS trường;

- Lập biên bản bàn giao cho Chủ tịch HĐTS trường các hồ sơ ĐKDT của thí sinh đăng ký phúc tra.

c) Khi tiến hành phúc tra, nhóm phúc tra (gồm ít nhất 02 người) tiến hành các việc sau đây:

- Kiểm tra tình trạng hồ sơ ĐKDT của thí sinh;

- Đối chiếu kết quả xét tuyển do trường thông báo tới thí sinh đăng ký phúc tra với hồ sơ ĐKDT của thí sinh;

- Báo cáo Chủ tịch HĐTS trường sau khi tiến hành đối chiếu kết quả xét tuyển của các thí sinh đăng ký phúc tra.

d) Xử lý kết quả phúc tra:

- Nếu kết quả xét tuyển sau khi đã phúc tra giống với dữ liệu trong hồ sơ ĐKDT của thí sinh thì giao kết quả cho Trường ban thanh tra ký xác nhận kết quả chính thức;

- Nếu kết quả xét tuyển sau khi đã phúc tra có sự chênh lệch với dữ liệu trong hồ sơ ĐKDT của thí sinh thì rút hồ sơ ĐKDT giao cho Trường ban thanh tra xem xét và điều chỉnh đúng với hồ sơ ĐKDT của thí sinh, lập biên bản và lưu hồ sơ tuyển sinh;

- Trong trường hợp phúc tra kết quả xét tuyển mà thí sinh chuyển từ diện không trúng tuyển thành trúng tuyển (và ngược lại), Chủ tịch HĐTS tiến hành xác định nguyên nhân sai sót, nếu thấy có biểu hiện và bằng chứng vi phạm thì xử lý theo quy định tại quy chế này.

đ) Kết luận phúc tra:

- Kết quả phúc tra đã được Trường ban thanh tra ký xác nhận là kết quả chính thức;

- Kết quả được điều chỉnh do Chủ tịch HĐTS quyết định và thông báo đối với thí sinh đăng ký phúc tra.

## **Điều 8. Xác định điểm trúng tuyển**

1. Căn cứ số lượng chỉ tiêu được xác định theo quy định, sau khi trừ số thí sinh được tuyển thẳng, cử tuyển (nếu có); căn cứ thống kê kết quả tuyển sinh; căn cứ quy định khung điểm ưu tiên (nếu có), Ban Thư ký HĐTS dự kiến một số phương án tuyển chọn để trình Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS trường xem xét, quyết định. Điểm trúng tuyển được lấy từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu đăng ký.

2. Khi số thí sinh trúng tuyển đến trường không đủ, trường có thể hạ tiêu chuẩn tuyển chọn hoặc tuyển bổ sung bằng các lần tuyển sinh tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu. Việc hạ tiêu chuẩn tuyển chọn và tuyển sinh các đợt tiếp theo do Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS quy định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Nếu số thí sinh đến trường nhập học đủ so với chỉ tiêu đã xác định ở ngay đợt tuyển sinh tiếp theo, trường không được nhận thêm hồ sơ ĐKDT dù vẫn còn các đợt tuyển sinh như đã thông báo trước đó và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Tiêu chuẩn tuyển chọn ở tất cả các đợt tuyển sinh của trường không nhất thiết phải bằng nhau và do Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS.

4. Đối với những ngành, nghề không tuyển đủ chỉ tiêu, sau khi đã xác định tiêu chuẩn tuyển chọn ở mức cho phép theo yêu cầu đào tạo của trường mà vẫn còn thiếu số lượng, trường được phép lấy thí sinh dự tuyển vào trường mình nhưng không trúng tuyển vào những ngành, nghề khác, đồng thời đạt yêu cầu và tiêu chuẩn tuyển chọn theo quy định của ngành, nghề còn thiếu số lượng và tự nguyện vào học ngành, nghề đó. Nếu số người đạt đủ tiêu chuẩn tuyển chọn lớn hơn chỉ tiêu thì lấy theo tiêu chuẩn tuyển chọn từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng theo một quy trình công khai.

5. Căn cứ các phương án xác định tiêu chuẩn tuyển chọn của Ban Thư ký HĐTS đề xuất, trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS, Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS quyết định, chịu trách nhiệm và ký duyệt điều kiện trúng tuyển sao cho số thí sinh trúng tuyển nhập học không được vượt quá 10% so với chỉ tiêu đã được xác định trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tiêu chuẩn trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển phải công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

### **Điều 9. Triệu tập thí sinh trúng tuyển**

1. Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS trực tiếp xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển do Ban Thư ký trình và ký giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển tới nhập học. Trong giấy triệu tập cần ghi rõ kết quả dự tuyển của thí sinh và những điều kiện cần thiết đối với thí sinh khi nhập học.

2. Trước khi vào học chính thức, học sinh, sinh viên phải qua kỳ kiểm tra sức khỏe toàn diện Hội đồng khám sức khỏe của trường tổ chức. Nếu trường không tổ chức thành lập Hội đồng khám sức khỏe thì thí sinh được kiểm tra sức khỏe tại cơ sở y tế có đủ điều kiện chứng nhận sức khỏe theo quy định của ngành y tế. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế cấp hoặc do Hội đồng khám sức khỏe của trường cấp được bổ sung vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên.

3. Thí sinh trúng tuyển vào trường cần nộp 01 bộ hồ sơ gồm những giấy tờ sau đây:

3.1. Đối với hệ trung cấp, cao đẳng chính quy:

a) 01 Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT đối với những người đã tốt nghiệp các năm trước;

b) 01 Bản sao có chứng thực học bạ THPT;

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với những người trúng tuyển ngay trong năm tốt nghiệp THPT. Những người mới nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời, đầu năm học sau phải nộp bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT;

c) Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên quy định;

d) Giấy triệu tập trúng tuyển.

3.2. Đối với hệ cao đẳng, trung cấp liên thông:

a) Giấy báo trúng tuyển và nhập học;

b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT;

c) Bản sao có chứng thực kết quả học tập trung cấp hoặc cao đẳng hoặc đại học tùy theo đối tượng xét tuyển);

d) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp Trung cấp hoặc cao đẳng hoặc đại học tùy theo đối tượng xét tuyển;

đ) Bản sao có chứng thực các loại chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng (nếu có) để được xét miễn môn;

4. Những thí sinh đến nhập học chậm sau 15 ngày so với yêu cầu có mặt ghi trong giấy triệu tập trúng tuyển thì nhà trường có quyền từ chối không tiếp nhận. Nếu đến chậm trong những trường hợp bất khả kháng thì nhà trường xem xét quyết định tiếp nhận vào học.

5. Những thí sinh trúng tuyển, nếu địa phương giữ lại không cho đi học có quyền khiếu nại lên các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

6. Giao cho phòng Công tác chính trị và quản lý Học sinh, Sinh viên là đơn vị chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát, quản lý và thu hồ sơ nhập học của tất cả hệ, ngành, nghề đào tạo trong nhà trường.

#### **Điều 10. Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển**

1. Sau kỳ tuyển sinh, phải tiến hành kiểm tra kết quả xét tuyển của tất cả số thí sinh đã trúng tuyển vào trường ở tất cả các khâu, đồng thời kiểm tra, đối chiếu với bản chính các loại giấy tờ của thí sinh. Nếu phát hiện thấy các trường hợp vi phạm quy chế hoặc các trường hợp nghi vấn, cần lập biên bản kiến nghị Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS có biện pháp xác minh, xử lý.

2. Khi thí sinh đến nhập học, phải tổ chức kiểm tra hồ sơ đã nộp theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 của quy chế này.

3. Trong quá trình học sinh, sinh viên đang theo học nếu có khiếu nại, tố cáo phải thanh, kiểm tra hồ sơ và kết quả xét tuyển của thí sinh theo quy định.

4. Giao cho phòng đào tạo và quản lý khoa học phối hợp với ban thanh tra tuyển sinh, ban thanh tra nhân dân, đơn vị chức năng kiểm tra kết quả xét tuyển của tất cả số thí sinh đã trúng tuyển vào trường ở tất cả các khâu, đồng thời kiểm tra, đối chiếu với bản chính các loại giấy tờ của thí sinh. Nếu phát hiện thấy các trường hợp vi phạm quy chế hoặc các trường hợp nghi vấn thì lập biên bản và báo cáo Hiệu trưởng.

#### **Điều 11. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh**

1. Xử lý các dữ liệu đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên trang thông tin tuyển sinh hoặc trên ứng dụng “Chọn nghề” của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

2. Thực hiện công tác tuyển sinh trên phần mềm tuyển sinh của trường để tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh đăng ký xét tuyển trực tiếp hoặc trực tuyến vào các ngành, nghề đào tạo của trường.

3. Tổ chức, quản lý quá trình xét tuyển trên phần mềm tuyển sinh của trường.

4. In giấy báo trúng tuyển cho thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ kết quả xét tuyển của thí sinh.

5. Cập nhật thông tin ĐKDT và công bố danh sách thí sinh trúng tuyển trên trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội của trường.

#### **Điều 12. Xử lý thông tin phản ánh vi phạm Quy chế tuyển sinh**

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:
  - a) Hội đồng tuyển sinh của trường;
  - b) Thanh tra chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp.
2. Các bằng chứng vi phạm quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.
3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh:
  - a) Mọi người dân, kể cả thí sinh và những người tham gia công tác tuyển sinh, nếu phát hiện những hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh cần cung cấp thông tin cho nơi tiếp nhận quy định tại Khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật về tố cáo;
  - b) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.
4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh:
  - a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng;
  - b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp;
  - c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh;
  - d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

### **Điều 13. Khen thưởng**

1. Người có nhiều đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS trường khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.
2. Quỹ khen thưởng trích trong lệ phí tuyển sinh.

### **Điều 14. Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm**

Người tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định tại Luật viên chức và Luật cán bộ, công chức; các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức và các văn bản pháp luật có liên quan.

### **Điều 15. Quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng trường có quyền quyết định số lần tuyển sinh trong năm và hình thức tuyển sinh của trường.
2. Hiệu trưởng trường xây dựng quy chế tuyển sinh của trường và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường,
3. Các hình thức xử lý vi phạm do Hiệu trưởng quyết định xử lý theo quy định tại điều 14 quy chế này.

## **Điều 16. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh**

1. Khai chính xác thông tin, nộp đủ hồ sơ và lệ phí tuyển sinh về trường, ĐKDT trong thời gian quy định của trường, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định tại trường ĐKDT khi có yêu cầu.

2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong phiếu ĐKDT. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong phiếu ĐKDT với hồ sơ gốc.

3. Có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm quy chế tuyển sinh để HĐTS xử lý kịp thời.

## **Điều 17. Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế**

Đối với những thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế đều phải lập biên bản và tùy mức độ nặng nhẹ bị xử lý kỷ luật theo các quy định tại quy chế này, đồng thời tùy theo mức độ vi phạm, có thể bị xử lý bằng các hình thức khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tùy theo mức độ vi phạm, Hiệu trưởng quyết định xử lý kỷ luật: khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ, tước quyền vào học theo quy định tại quy chế tuyển sinh của trường và không trái với các quy định hiện hành.

## **Điều 18. Chế độ báo cáo**

1. Thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh trên phần mềm quản lý số liệu tuyển sinh có địa chỉ tại: <http://qlytuyensinh.gdnn.gov.vn>, đồng thời gửi báo cáo đến cơ quan chủ quản, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (theo mẫu kèm theo Phụ lục 03 tại thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021) chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng.

2. Giao cho phòng công tác chính trị và quản lý học sinh, sinh căn cứ kết quả nhập học thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh theo quy định tại khoản 1 điều này, đồng thời gửi kết quả nhập học cho Ban thư ký tuyển sinh để kịp thời báo cáo chủ tịch hội đồng và hội đồng tuyển sinh nhà trường.

## **Điều 19. Chế độ lưu trữ**

Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội và Hợp tác quốc tế (đơn vị phụ trách công tác tuyển sinh) có trách nhiệm lưu trữ các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh; kết quả, hồ sơ tuyển sinh. Phải bảo quản, lưu trữ, hủy tài liệu hết giá trị theo quy định của Luật lưu trữ.

## **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 20. Tiêu chí xác định chỉ tiêu tuyển sinh**

1. Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên tối đa của từng ngành, nghề đào tạo được tính theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 5 của Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của chính phủ.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo được tính theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 5 của Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của chính phủ.

3. Thời điểm xác định số liệu tính toán chỉ tiêu tuyển sinh là ngày 31/12.

4. Giao phòng Đào tạo và Quản lý khoa học căn cứ kết quả tuyển sinh và đào tạo tham mưu cho Hiệu trưởng, Hội đồng tuyển sinh về chỉ tiêu tuyển sinh năm dựa trên quy mô được cấp quy định tại Giấy chứng nhận số 91/2022/GCNĐKKHĐ-TCGDNN ngày 03/11/2022 của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp về đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với các đơn vị thực hiện linh hoạt quy mô tuyển sinh đối với các ngành, nghề tuyển sinh vượt chỉ tiêu và đảm bảo các điều kiện thực hiện hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (theo mẫu tại Công văn số 1046/TCGDNN – PCTT ngày 01/6/2022 của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp).

### **Điều 21. Nguyên tắc xác định chỉ tiêu tuyển sinh**

Hiệu trưởng, chủ tịch HĐTS xác định chỉ tiêu tuyển sinh theo các tiêu chí quy định tại điều 20 của quy chế này, không trái với quy định hiện hành và quy chế tuyển sinh của trường.

### **Điều 22. Quy trình đăng ký, thông báo chỉ tiêu tuyển sinh**

Giao cho Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội và Hợp tác quốc tế đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (theo mẫu tại phụ lục 05 tại thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021) sau khi đã xác định được chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường.

### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này được áp dụng cho công tác tuyển sinh năm học 2023 của trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội và hợp tác quốc tế (đơn vị phụ trách tuyển sinh) để tổng hợp báo cáo chủ tịch HĐTS trường.

### Nơi nhận:

- HĐTS;
- Website Trường;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Ban làm công tác TS;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**TS. Nguyễn Đăng Trường**

## **Phụ lục 01**

*(Chính sách ưu tiên theo Thông tư 05/2021/BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

### **1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng**

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81 % trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;

+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến;

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;

+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nòng cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nòng cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

## **2. Chính sách tuyển thẳng**

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng; tốt nghiệp THCS, tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp;

b) Người đã trúng tuyển vào các trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp trung học, được tuyển thẳng vào CĐ theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải. Nếu thí sinh chưa tốt nghiệp THPT hoặc THCS sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp;

d) Thí sinh đã tốt nghiệp trung học là thành viên đội tuyển quốc gia, được Bộ Văn hóa thể thao và du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu trong các giải quốc tế chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng và thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các giải thi đấu thể dục, thể thao từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp thể dục, thể thao (TDTT) hoặc các ngành TDTT của các trường theo quy định của từng trường;

e) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

g) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại các trường CĐ, TC Việt Nam: Hiệu trưởng các trường căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt theo quy định của trường để xem xét, quyết định cho vào học;

h) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung

ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo; thí sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

i) Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào cùng ngành, nghề trình độ cao đẳng;

k) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào trường để học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải ở trình độ cao đẳng;

l) Thí sinh tốt nghiệp THCS, THPT (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mô côi cả cha lẫn mẹ.

### **3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng**

a) Đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, các kỳ thi tay nghề quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp THPT, Hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho vào học;

b) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp THPT hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc được trường ưu tiên xét tuyển vào trình độ CĐ theo quy định của từng trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành TĐTT, năng khiếu nghệ thuật thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày thi tuyển sinh vào trường.

c) Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp trực tiếp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ của trường.

### **4. Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển TC theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh.**

Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ theo quy định của nhà trường.

### **5. Chính sách ưu tiên theo khu vực**

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh;

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh các trường, lớp dự bị;
- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc UBND cấp tỉnh;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên;

- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học THPT/THCS hoặc trung cấp của thí sinh, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định hiện hành.

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3.

- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1).

- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

**Phụ lục 02**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY**

(Ban hành kèm theo quy chế số 03/QC-ĐYT-TTĐT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG**

Mã hồ sơ: .....  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**  
**CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2024**

1. **Họ và tên:** ..... Giới tính: .....
2. **Ngày, tháng, năm sinh:** ..... Dân tộc: .....
3. **Hộ khẩu thường trú:** (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) .....
4. **Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:** (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)  
- **Điểm TB các môn học năm lớp 10:**.....  
- **Điểm TB các môn học năm lớp 11:**.....  
- **Điểm TB các môn học của học kỳ 1 lớp 12:** .....
5. Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1, KV2-NT, KV2, KV3.
6. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó: (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07)
7. **Điện thoại thí sinh:**..... ĐT người thân: .....
8. **Địa chỉ nhận giấy báo :**.....
9. **Đăng ký xét tuyển vào ngành:** ..... Mã ngành: .....
10. **Điền đăng ký xét tuyển:**

Năm	Năm Lớp 10	Năm Lớp 11	Học kỳ 1 lớp 12	Điểm ưu tiên		Tổng điểm
				Khu vực	Đối tượng	
Điểm TB các môn học						

*Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.*

**Ghi chú:** Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.. Thí sinh phải bổ sung giấy tờ thiếu khi đến nhập học.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2024

**NGƯỜI TIẾP NHẬN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 03**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP CHÍNH QUY**

((Ban hành kèm theo quy chế số 03/QC-ĐYT-TTĐT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG**

Mã hồ sơ: .....  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**  
**TRUNG CẤP CHÍNH QUY NĂM 2024**

- Họ và tên:** ..... Giới tính: .....
- Ngày, tháng, năm sinh:** ..... Dân tộc: .....
- Hộ khẩu thường trú:** (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) .....
- Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:** (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)  
- **Điểm TB các môn học năm lớp 10:**.....  
- **Điểm TB các môn học năm lớp 11:**.....  
- **Điểm TB các môn học của học kỳ 1 lớp 12:** .....
- Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó:** KV1, KV2-NT, KV2, KV3.
- Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:** (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07)
- Điện thoại thí sinh:**..... ĐT người thân: .....
- Địa chỉ nhận giấy báo :**.....
- Đăng ký xét tuyển vào ngành:** ..... Mã ngành: .....
- Điền đăng ký xét tuyển:**

Năm	Năm Lớp 10	Năm Lớp 11	Học kỳ 1 lớp 12	Điểm ưu tiên		Tổng điểm
				Khu vực	Đối tượng	
Điểm TB các môn học						

*Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.*

**Ghi chú:** Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.. Thí sinh phải bổ sung giấy tờ thiếu khi đến nhập học.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2024

**NGƯỜI TIẾP NHẬN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 04**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG**

(Ban hành kèm theo quy chế số 03/QC-ĐYT-TTĐT ngày 02 tháng 01 năm 2024  
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

Mã hồ sơ: LTCĐ.ĐD001

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**  
**LIÊN THÔNG TỪ TRUNG CẤP LÊN CAO ĐẲNG**  
**NĂM 2024**

1. Họ và tên: ..... Giới tính: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: ..... Dân tộc: .....
3. Hộ khẩu thường trú: .....
4. Địa chỉ liên hệ: .....
5. Điện thoại liên hệ: .....
6. Đăng ký xét tuyển vào ngành: ..... Mã ngành: .....
7. Ngành học đã tốt nghiệp: .....
8. Xếp loại tốt nghiệp: .....

*Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Văn A**

**Phụ lục 05**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG**

*(Ban hành kèm theo quy chế số 03/QC-ĐYT-TTĐT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)*

Mã hồ sơ: VB2.ĐD001

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**  
**LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG (BẰNG CAO ĐẲNG THỨ 2)**  
**NĂM 2024**

- Họ và tên: ..... Giới tính: .....
- Ngày, tháng, năm sinh: ..... Dân tộc: .....
- Hộ khẩu thường trú: .....
- Địa chỉ liên hệ: .....
- Điện thoại liên hệ: .....
- Đăng ký xét tuyển vào ngành: ..... Mã ngành: .....
- Ngành học đã tốt nghiệp (cao đẳng hoặc đại học): .....
- Xếp loại tốt nghiệp: .....

*Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

*Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2024*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Văn A**

**Phụ lục 06**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG**

(Ban hành kèm theo quy chế số 03/QC-ĐYT-TTĐT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

Mã hồ sơ: CT2.ĐD001

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**  
**LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG (HỌC CÙNG LÚC 2 CHƯƠNG TRÌNH)**  
**NĂM 2024**

1. Họ và tên: ..... Giới tính: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: ..... Dân tộc: .....
3. Hộ khẩu thường trú: .....
4. Địa chỉ liên hệ: .....
5. Điện thoại liên hệ: .....
6. Đăng ký xét tuyển vào ngành: ..... Mã ngành: .....
7. Ngành đang học: .....
8. Kết quả học tập của 2 học kỳ gần nhất:

<b>Điểm tổng kết</b>	<b>Điểm TB học kỳ 1</b>	<b>Điểm TB học kỳ 2</b>	<b>XL học tập</b>	<b>Tổng điểm</b>
	<b>7,0</b>	<b>7,0</b>	<b>Khá</b>	<b>14,00</b>

9. Không trong thời gian tạm dừng chương trình đang học, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự: Có: ..... Không: .....

*Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Văn A**